

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST

Ngày 13 - 4 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chương và bà Nguyễn Thị Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn Q, sinh năm 1994; tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn G, xã TL, huyện KB, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Đinh Thị T; vợ: Hạng Thị R, sinh năm 1999; con: Có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Ngày 12/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/12/2016, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đinh Thị T, sinh năm 1972; trú tại: Thôn G, xã TL, huyện KB, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1985; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/01/2023, Phan Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90H7-5964 đi từ nhà ở xóm 2, thôn G, xã TL, huyện KB đến thành phố Phủ Lý mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực Cầu mới thuộc tổ dân

phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì Q gặp bạn nghiện mới quen tên là Hiếu khoảng 30 tuổi. Hiếu rủ Q xuống nhà bố vợ uống rượu và lấy ma túy về sử dụng. Hiếu điều khiển xe mô tô chở Q, trên đường đi Hiếu đưa cho Q 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi nói: “Cầm lấy cẩn thận chằm cho một điều”. Q mở ra bên trong có một túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền xanh bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn màu đỏ, biết đó là ma túy ngựa Hiếu đã chuẩn bị từ trước để cùng Q sử dụng nên Q chằm một điều thuốc lá cho Hiếu rồi cầm vỏ bao thuốc lá trong lòng bàn tay trái, Hiếu điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thôn Thường Âm, xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý thì bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Hiếu dừng xe sau đó bỏ chạy thoát, Q tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu trắng kẹp nhựa viền màu xanh chứa 03 viên nén hình tròn màu đỏ và khai nhận đó là gói ma túy mục đích cất giữ để sử dụng.

* Thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 01 túi nilon màu trắng kẹp nhựa viền màu xanh bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn màu đỏ (niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01); 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 căn cước công dân số 035094000423 mang tên Phan Văn Q; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, đen, xám biển kiểm soát 90H7-5964 và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Lương Thị Vân.

Ngày 14/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 15 đối với chỗ ở của Phan Văn Q tại thôn Gồm, xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 42/PC09-MT ngày 18/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,301 gam, loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-PL ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phan Văn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố Phan Văn Q như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Văn Q từ 36 đến 42 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; trả lại bị cáo 01 Căn cước công dân mang tên Phan Văn Q; trả lại bà Đinh

Thị T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90H7-5964 và 01 đăng ký xe mô tô. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa về hành vi phạm tội, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 13/01/2023 tại thôn ĐA, xã TH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Phan Văn Q đang cất giấu trái phép 0,301 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Phan Văn Q là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã hai lần bị Tòa án kết tội về tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*" nhưng vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự

coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tình tiết này khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm và hành vi vi phạm pháp luật khác, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

- Nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Q khai là của người đàn ông tên Hiếu ở cầu Châu Sơn thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý đưa cho Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý xác minh về người đàn ông đã đưa ma túy cho Q nhưng không xác định được người này. Ngoài lời khai của Q không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

- Đối với toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Phan Văn Q được hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 90H7-5964 và 01 đăng ký xe mô tô là tài sản hợp pháp của bà Đinh Thị T, bà T cho Q mượn làm phương tiện đi lại nhưng không biết Q sử dụng đi mua ma túy. Do vậy cần trả lại cho bà Thư là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phan Văn Q là giấy tờ của Q, không liên quan đến hành vi phạm tội của Q, cần trả lại cho Q. Tuy nhiên, cần giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo khi bị cáo Q chấp hành xong hình phạt tù.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.
2. Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2023.
3. Xử lý vật chứng:
 - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước ghi *“Mẫu vật hoàn trả QT01”* số: 42/KTHS; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.
 - Trả lại bà Đinh Thị T 01 xe mô tô biển kiểm soát 90H7-5964 và 01 đăng ký mô tô xe máy số 055659.
 - Trả lại Phan Văn Q 01 căn cước công dân mang tên Phan Văn Q nhưng giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo khi bị cáo Q chấp hành xong hình phạt tù.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 14/3/2023.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Văn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS CA TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên